Phân hệ Kế toán · Bản 7/10 · Vai trò: KẾ TOÁN

Công nợ phải trả nhà cung cấp và bù trừ công nợ

Dành cho kế toán công nợ. Biết đang nợ nhà cung cấp nào bao nhiêu, xem sổ chi tiết từng phiếu, và bù trừ khi một đối tác vừa là khách vừa là nhà cung cấp.

Đường đi: **Kế toán** → **Công nợ** → **Phải trả (NCC)** · **Bù trừ công nợ**

Bộ 10 hướng dẫn phân hệ Kế toán trên SandBox v2

1. Phiếu chi và danh mục lý do · 2. Chuyển tiền nội bộ, sổ ngân hàng, báo có · 3. Bảng lương và tạm ứng · 4. Tiền đang có: tức thời, sổ quỹ, báo cáo quỹ · 5. Chứng từ mua hàng · 6. Trả hàng, chứng từ bán, mua dịch vụ · **7. Công nợ phải trả và bù trừ** · 8. Hoá đơn đầu ra, đầu vào và thuế · 9. Cấu hình kế toán và kết nối MISA · 10. Hệ thống tài khoản, danh mục, TSCĐ

1 Công nợ sinh ra từ đâu

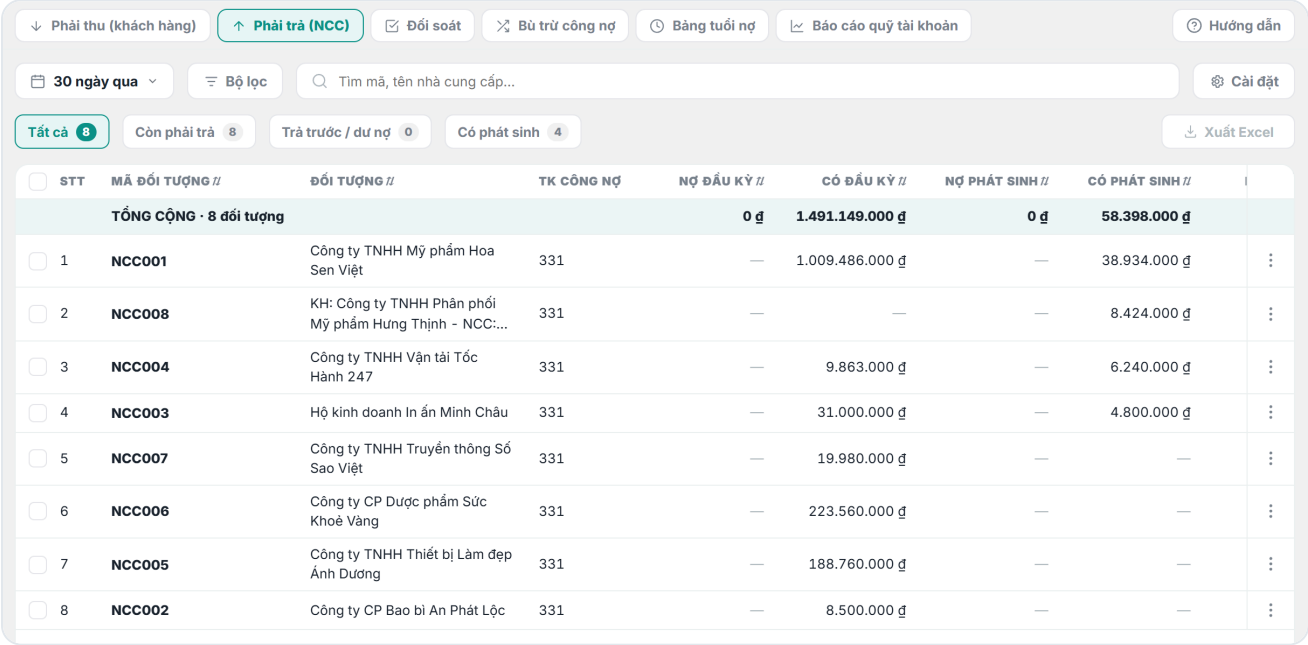
Phiếu mua hàng → **Phải trả 331 tăng** → **Phiếu chi trả NCC** → **Phải trả giảm**

Bán thì tăng phải thu (131), mua thì tăng phải trả (331). **Nợ cuối kỳ = Nợ đầu kỳ + phát sinh** theo từng đối tượng.



2 Danh sách phải trả

Tab **Phải trả (NCC)** : mỗi dòng một nhà cung cấp với Nợ/Có đầu kỳ, phát sinh, cuối kỳ. Cột **Có cuối kỳ** là số mình còn phải trả. Lọc **Còn phải trả**, **Trả trước / dư nợ**, **Có phát sinh**.

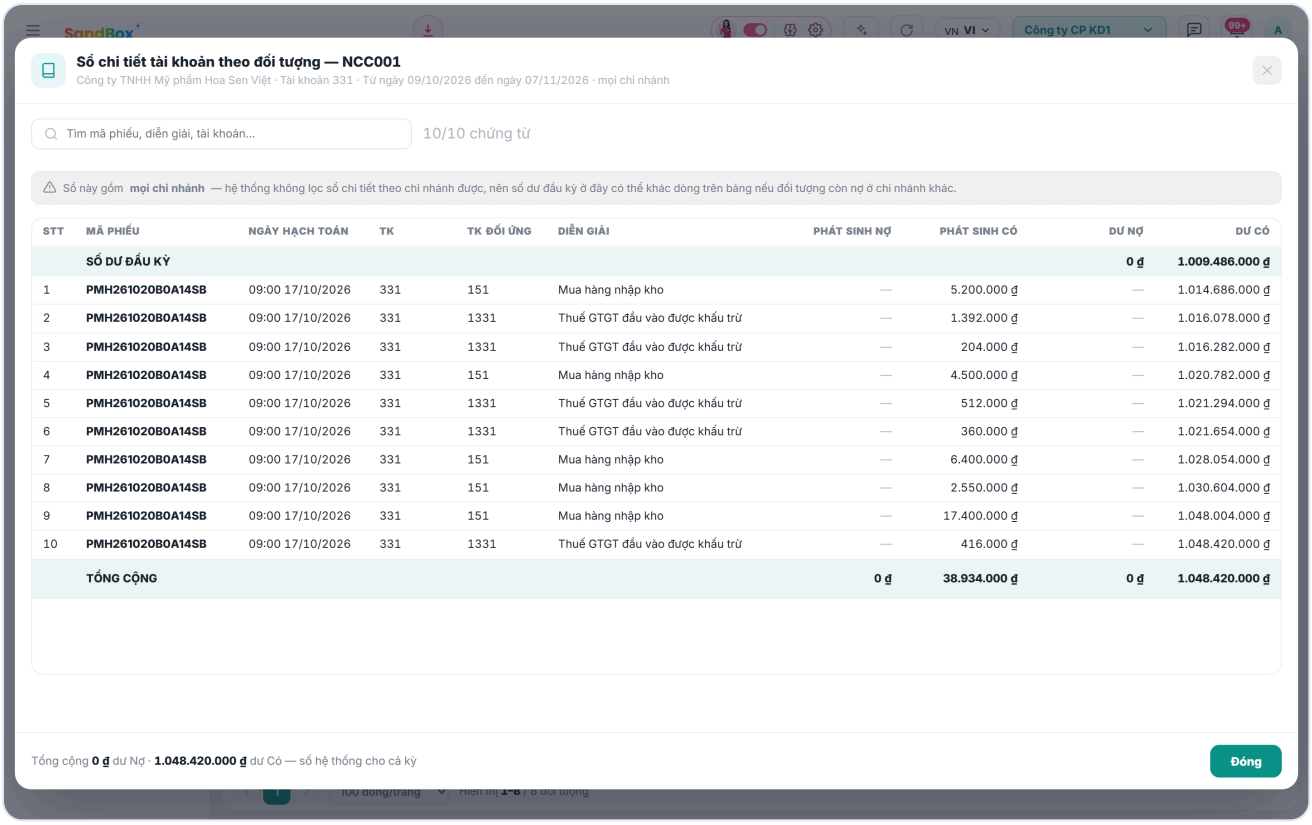


STT	MÃ ĐỐI TƯỢNG	ĐỐI TƯỢNG	TK CÔNG NỢ	NỢ ĐẦU KỲ	CÓ ĐẦU KỲ	NỢ PHÁT SINH	CÓ PHÁT SINH
	TỔNG CỘNG · 8 đối tượng			**0 ₫**	**1.491.149.000 ₫**	**0 ₫**	**58.398.000 ₫**
1	**NCC001**	Công ty TNHH Mỹ phẩm Hoa Sen Việt	331	—	1.009.486.000 ₫	—	38.934.000 ₫
2	**NCC008**	KH: Công ty TNHH Phân phối Mỹ phẩm Hưng Thịnh - NCC:...	331	—	—	—	8.424.000 ₫
3	**NCC004**	Công ty TNHH Vận tải Tốc Hành 247	331	—	9.863.000 ₫	—	6.240.000 ₫
4	**NCC003**	Hộ kinh doanh In ấn Minh Châu	331	—	31.000.000 ₫	—	4.800.000 ₫
5	**NCC007**	Công ty TNHH Truyền thông Số Sao Việt	331	—	19.980.000 ₫	—	—
6	**NCC006**	Công ty CP Dược phẩm Sức Khoẻ Vàng	331	—	223.560.000 ₫	—	—
7	**NCC005**	Công ty TNHH Thiết bị Làm đẹp Ánh Dương	331	—	188.760.000 ₫	—	—
8	**NCC002**	Công ty CP Bao bì An Phát Lộc	331	—	8.500.000 ₫	—	—

Công nợ → Phải trả (NCC)

3 Sổ chi tiết của một nhà cung cấp

Bấm mã nhà cung cấp để mở **Sổ chi tiết tài khoản theo đối tượng**: từng phiếu mua, tiền hàng, thuế GTGT đầu vào, phát sinh Nợ/Có và dư cuối sau mỗi dòng. Dùng để đối chiếu công nợ với nhà cung cấp trước khi thanh toán.

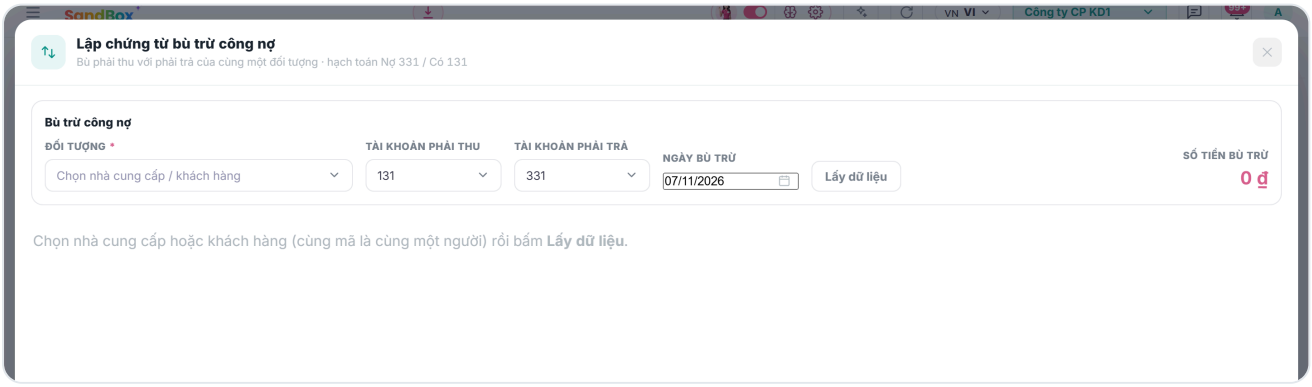


Sổ chi tiết theo đối tượng

4 Bù trừ công nợ

Khi một đối tác vừa mua hàng của mình (phải thu) vừa bán hàng cho mình (phải trả), bù hai khoản thay vì chuyển tiền qua lại. Tab **Bù trừ công nợ** → **Tạo chứng từ**:

1. Chọn **Đối tượng** (khách hàng và nhà cung cấp cùng mã là cùng một người).
2. Tài khoản phải thu 131, phải trả 331, chọn **Ngày bù trừ**, bấm **Lấy dữ liệu**.
3. Tick các chứng từ hai bên, nhập số tiền bù trừ rồi **Lưu**. Hệ thống hạch toán Nợ 331 / Có 131.



Hộp Lập chứng từ bù trừ công nợ

Lưu ý

- Bù trừ chỉ lưu được khi tổng bên phải thu bằng đúng bên phải trả.
- Phía phải thu chỉ lấy từ phiếu bán hàng kế toán; đơn vị chưa dùng phiếu bán kế toán thì có thể chưa lấy được dữ liệu bù trừ.
- Số công nợ lọc theo chi nhánh đang chọn; sổ chi tiết của một đối tượng luôn gồm mọi chi nhánh.
- Không gửi bảng công nợ có thông tin đối tác ra ngoài.